

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Mã số .....

- 1. Tên sáng kiến :** *Đề xuất phương pháp giảng dạy tác phẩm “Thuốc” của Lỗ Tấn theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.*
- 2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến :** Môn Ngữ văn Trung học phổ thông.
- 3. Mô tả bản chất của sáng kiến :**

### **3.1. Tình trạng giải pháp đã biết :**

Trước nay, như một thói quen, nhiều giáo viên chuẩn bị bài, soạn giáo án và thực hiện giảng dạy trên lớp bài “Thuốc” của Lỗ Tấn (và nhiều bài khác) bằng cách dựa vào các câu hỏi hướng dẫn của Sách giáo khoa Ngữ văn 12 và theo hướng dẫn của Sách giáo viên Ngữ văn 12. Cụ thể, học sinh trước khi được đọc – hiểu tác phẩm này trên lớp, đã được giáo viên bộ môn Văn cho đọc trước văn bản tác phẩm ở nhà kèm theo các câu hỏi hướng dẫn của sách giáo khoa Ngữ văn 12 :

- *Hình tượng chiếc bánh bao tẩm máu người mang ý nghĩa gì ?*
- *Hình tượng người cách mạng Hạ Du hiện lên như thế nào ? Qua cuộc bàn luận trong quán trà về Hạ Du, Lỗ Tấn muốn nói lên điều gì ?*
- *Không gian nghệ thuật của truyện là tù hãm, ảm mốc, bế tắc, nhưng thời gia nghệ thuật thì có tiến triển. Từ mùa thu trảm quyết đến mùa xuân Thanh minh đã thể hiện mạch suy tư lạc quan của tác giả. Tìm hiểu ý nghĩa của hình ảnh vòng hoa.*

Tương tự, Sách giáo viên Ngữ văn 12 cũng hướng dẫn giáo viên một “Tiến trình tổ chức dạy học” theo các bước như sau :

- a) Về tác giả*
- b) Về tên truyện và mục đích sáng tác*
- c) Hạ Du - hình ảnh tượng trưng của cách mạng Tân Hợi*
- d) Vòng hoa và niềm lạc quan của tác giả*
- e) Tính dân tộc và sắc thái mới mẻ của truyện*

Chúng tôi nhận thấy trong ba câu hỏi gợi ý của sách giáo khoa Ngữ văn 12 và các bước “Tiến trình tổ chức dạy học” của sách giáo viên Ngữ văn 12, trọng tâm nào cũng hướng vào hình tượng văn học và đặc sắc nghệ thuật ; không có yêu

cầu nào hướng học sinh vào việc đọc văn bản để chủ động khai thác các giá trị tác phẩm.

Điều đó tạo ra một lối mòn trong việc truyền thụ kiến thức của thầy - trò. Thầy thì cung cấp cho trò theo kiểu thuyết trình diễn dịch, một chiều. Trò thì tiếp thu thụ động trong sự ngán ngẫm, buồn chán. Thực trạng đó khá phổ biến trong các giờ dạy văn hiện nay. Và với tác phẩm “Thuốc” của Lỗ Tấn, vừa khó hiểu vừa xa lạ, nên việc dạy - học truyện này có lẽ cũng không nằm ngoài thực trạng nói trên.

### **3.2. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến**

#### **3.2.1. Mục đích của giải pháp**

Về mặt kiến thức khoa học (phần *Mục tiêu bài học, Nội dung bài học* - bao gồm *Đặc điểm bài học, Trọng tâm bài học*), chúng tôi hoàn toàn đồng ý với sự khai triển của Sách giáo viên và sách giáo khoa Ngữ văn 12. Nhưng về mặt “*Phương pháp và tiến trình tổ chức dạy học*”, chúng tôi xin có những đề xuất khác, muốn đi theo một phương pháp khác trong quá trình giải mã tác phẩm, muốn tác động vào tinh thần tự học, tự khám phá và chiếm lĩnh kiến thức của học sinh nhằm nâng cao và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh khi tiếp nhận bài học này.

#### **3.2.2. Nội dung giải pháp**

(1) Quỹ thời gian của bài học không nhiều, nên chúng tôi đề nghị ở **phần Tiểu dẫn**, giáo viên nên cho học sinh đọc nhanh trong Sách giáo khoa, sau đó giáo viên tóm tắt nhanh những thông tin về tác giả, hoàn cảnh sáng tác. Tránh nhắc lại những ý mà học sinh vừa đọc xong, tránh lạm dụng những kiến thức nâng cao mà Sách giáo viên cung cấp dẫn tới thuyết trình dông dài. Hơn nữa, học sinh khi soạn bài đã đọc phần Tiểu dẫn ở nhà.

(2) Ở **phần khai thác giá trị nội dung, nghệ thuật của truyện**, chúng tôi đề nghị không đi theo hướng dẫn “Tiến trình tổ chức dạy học” của Sách giáo viên (*Theo ba phần: Tác giả, tác phẩm; Nhân vật Hạ Du; Tính dân tộc và sắc thái mới mẻ của truyện*), không đi theo trình tự hướng dẫn của các câu hỏi trong Sách giáo khoa (*Hình tượng chiếc bánh bao tẩm máu người mang ý nghĩa gì? Hình tượng người cách mạng Hạ Du hiện lên như thế nào? Không gian, thời gian nghệ thuật và ý nghĩa của chi tiết vòng hoa trên mộ?*). Vì phương pháp diễn dịch ấy sẽ làm đánh mất đi sự chủ động của học sinh khi tiếp nhận, không phát huy được vai trò của **phương pháp đọc tích cực** văn bản của học sinh, giáo viên thường thuyết trình nhiều để tự trả lời các câu hỏi khó, và nếu giáo viên có phát vấn học sinh thì cũng chỉ là để minh họa cho việc thuyết trình của giáo viên mà thôi.

(3) Chúng tôi đề nghị cách **khai thác tác phẩm theo bố cục** 4 phần đã có sẵn (được tác giả cắt ngang và đánh số từng phần từ I đến IV) với trình tự công việc như sau :

- Cho học sinh đọc từng phần, học đến đâu đọc đến đó ; đọc hết tác phẩm trên lớp, không bỏ qua hoặc giao cho học sinh đọc ở nhà, khắc phục tình trạng học sinh đọc qua loa, nắm cốt truyện một cách mơ hồ.

- Mỗi phần được giao một em đọc ; những em còn lại sẽ theo dõi văn bản và thực hiện yêu cầu xử lí văn bản của giáo viên.

- Sau khi đọc xong một phần, giáo viên sẽ hướng dẫn học sinh qui nạp thành các mục tiêu của bài học.

- **Minh họa cụ thể** (Đây chỉ là trình tự của phương pháp, không phải là giáo án) :

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b><i>GV cho HS đọc phần I, II.</i></b> GV yêu cầu HS tóm tắt sự kiện chính liên quan đến hình ảnh “chiếc bánh bao tẩm máu người”.</p>	<p>HS sẽ dễ dàng tìm ra : “<i>Mua bánh</i>” - “<i>Ăn bánh</i>”.</p>
<p>GV yêu cầu HS tìm những chi tiết nhiều lần gắn với <b><i>hai nhân vật lão Hoa, bà Hoa</i></b></p>	<p>HS sẽ tìm ra chi tiết “<i>run run</i>” (... <i>lão cầm lấy, run run bỏ vào túi áo ... lão vội vàng móc túi bạc trong túi ra, run run định đưa cho hắn ... bà Hoa từ trong bếp vội vã chạy ra, gương to mắt nói, đôi môi run run ...</i>) ;</p> <p>HS còn tìm ra chi tiết “<i>trố mắt nhìn</i>” (... <i>lão lại giật mình, trố mắt nhìn ... bà Hoa từ trong bếp vội vã chạy ra, gương to mắt nhìn ... Lão Hoa đứng một bên, bà Hoa đứng một bên, trố mắt nhìn con như muốn rớt vào người nó một cái gì, đồng thời cũng muốn lấy ra một cái gì...</i>)</p> <p>GV gợi mở : Tại sao họ lại nhiều lần “<i>run run</i>” ? (HS : Họ sợ hãi, họ kính nể cái “<i>sức mạnh vô hình</i>” của chiếc bánh bao tẩm máu) ; tại sao họ lại nhiều lần “<i>trố mắt nhìn</i>”, “<i>gương to mắt nhìn</i>” ? (HS : Họ ngạc nhiên, họ trông chờ vào cái khả năng chữa bệnh kì diệu của chiếc bánh).</p>
<p>GV: Nhưng rõ ràng là chiếc bánh ấy hoàn toàn vô dụng, vô nghĩa trong việc chữa bệnh lao... Nhà văn gửi</p>	<p>HS sẽ chỉ ra căn bệnh tinh thần của người Trung Hoa đương thời mà tác giả Lỗ Tấn muốn nêu ra cho mọi</p>

<p><i>gắm gì ở đây ?</i></p>	<p>người chú ý chạy chữa : <i>căn bệnh trì trệ, bệnh u mê lạc hậu của những người dốt nát bản cùng.</i></p>
<p>GV yêu cầu HS tìm những chi tiết lặp đi lặp lại nhiều lần gắn với <b>nhân vật thằng Thuyên</b></p>	<p>HS tìm ra chi tiết những “con ho” (...ở buồng phía trong bỗng nổi lên một con ho ... tiếp theo là một con ho ... lại một con ho ... vừa ho vừa nằm xuống ... cũng phải ho lên như phụ họa theo ... hai tay ôm ngực ho lấy ho để ... thừa dịp ho rũ rượi...), chứng tỏ Thuyên đã bị bệnh nặng lắm rồi, đã vô phương cứu chữa được rồi...</p> <p>- HS còn tìm ra một chi tiết thú vị về nhân vật này : bảo ăn thì ăn, bảo uống thì uống, bảo nằm thì nằm, <i>không hề hé răng nửa lời</i>, cứ làm theo ý muốn của cha mẹ ... dường như nhân vật này quá “ngoan ngoãn hiền lành” đến mức thụ động.</p>
<p>GV gợi mở : <i>Nhưng sự ngoan ngoãn của đứa con theo sự sắp đặt của cha mẹ cũng không cứu được nó... Chiếc bánh bao mà cha mẹ tin là “thuốc tiên” cũng không đem lại cho nó sự sống. Thông điệp gì ở đây ?</i></p>	<p>HS tìm ra một căn bệnh tinh thần khác của người dân đương thời - Đó là căn bệnh áp đặt phong kiến gia trưởng, tồn tại hàng nghìn năm, giờ đây đã trở thành vô dụng, vô nghĩa, lỗi thời, thậm chí là có hại, là thứ thuốc độc cần tránh xa.</p>
<p><b>GV cho HS đọc phần III.</b> GV yêu cầu HS tóm tắt sự kiện chính liên quan đến hình ảnh “<i>chiếc bánh bao tâm máu người</i>”</p>	<p>HS sẽ tìm ra : “<i>Bàn tán về chiếc bánh</i>”.</p>
<p>GV yêu cầu HS tìm hiểu <b>nhân vật đám đông trong quán trà</b>. Họ là ai ?</p>	<p>HS kể ra tên gọi, đặc điểm của từng nhân vật (<i>cậu Năm gù ... bác Cả Khang ... người râu hoa râm ... anh chàng thanh niên ...</i>).</p>
<p>Họ bàn tán với nhau về chuyện gì ?</p>	<p>HS tìm ra hai đề tài của câu chuyện bàn tán: <i>Một là</i>, họ chúc mừng vợ chồng lão Hoa tìm được thuốc quý chữa bệnh lao cho con trai “cam đoan thể nào cũng khỏi mà” – <i>Để từ đó HS suy ra: Đám đông này cũng mắc căn</i></p>

	<p><i>bệnh mê muội lạc hậu như vợ chồng lão Hoa...).</i> Hai là, họ kể về Hạ Du, người cách mạng vừa bị chém sáng hôm ấy với thái độ khinh ghét (<i>HS suy ra : Họ không hiểu gì về Cách mạng cả</i>).</p>
<p>GV yêu cầu HS tìm hiểu về <b>nhân vật Hạ Du</b>: <i>Qua lời bàn tán của người khác, nhân vật này hiện lên như thế nào ?</i></p> <p>GV : Nhưng vì sao người ta lại khinh ghét Hạ Du, khi nghe kể lại Hạ Du bị đánh, bị chặt đầu, người ta vui mừng hả hả ? Do người dân không hiểu gì về cách mạng, hay do nguyên nhân nào khác từ phía Hạ Du ?</p>	<p>HS sẽ phát biểu : Hạ Du là người cách mạng kêu gọi chống lại triều đình phong kiến Mãn Thanh (<i>Thiên hạ Mãn Thanh là của chúng ta</i>); không sợ chết, sắp đến ngày bị tử hình vẫn còn tuyên truyền cách mạng...</p> <p>Về phía Hạ Du, người cách mạng tiên phong này do <i>thiếu kinh nghiệm</i> nên đã không biết gắn bó với quần chúng, vì sự xa rời quần chúng nên phải trả giá.</p>
<p>GV : <i>Hãy rút ra thông điệp từ tác giả Lỗ Tấn?</i></p>	<p>HS trả lời : <i>Căn bệnh “rã rời của quốc dân”, “trên cùng thân thể nhưng cái tay không thấy được nỗi đau của cái chân”, “nhân dân thì ngủ say trong cái nhà hộp bằng sắt, còn người cách mạng thì bôn ba trong chốn quạnh hiu”.</i></p>
<p><b>GV cho HS đọc phần IV.</b></p> <p>GV yêu cầu HS tóm tắt sự kiện chính liên quan đến hình ảnh “chiếc bánh bao tẩm máu người”</p>	<p>HS tìm ra : <i>“Chiếc bánh bao được so sánh với những ngôi mộ trong nghĩa địa”.</i></p>
<p>GV : <i>Hãy đoán xem ai đã đặt vòng hoa lên mộ Hạ Du ?</i></p>	<p>HS trả lời : <i>Tác giả không nói rõ - có thể là anh em đồng chí hoạt động cách mạng của Hạ Du.</i></p>
<p>Điều đó có ý nghĩa gì ?</p>	<p>HS : Hạ Du chết nhưng phong trào cách mạng không chết, anh em đồng chí vẫn còn tiếp bước con đường của Hạ Du. Đó là <i>niềm tin, niềm lạc quan rất tươi sáng của tác giả vào tương lai của cách mạng...</i></p>

### **3.3. Khả năng áp dụng của giải pháp :**

Có thể áp dụng cho giáo viên giảng dạy bộ môn Ngữ văn chương trình lớp 12 THPT.

### **3.4. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp :**

Chúng tôi đã bước đầu thực nghiệm giảng dạy theo giải pháp này trên nhiều lớp 12 và thu được những kết quả ban đầu :

- Giáo viên đầu tư nhiều hơn vào phương pháp, qui trình giảng dạy để cuốn hút học sinh vào bộ môn Ngữ văn. Giáo viên có thể xem SKKN này là một kênh tham khảo để tìm hiểu, nghiên cứu, vận dụng nhằm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy vai trò học sinh làm trung tâm.

- Học sinh học tập tích cực hơn, hứng thú hơn do chủ động tiếp nhận, xử lí vấn bản và thực hiện quá trình tự giáo dục.

### **3.5. Tài liệu kèm theo gồm :**

- Phụ lục 1. Tài liệu hướng dẫn của Sách giáo viên Ngữ văn 12 về bài “Thuốc” của Lỗ Tấn.

- Phụ lục 2. Hai giáo án dạy bài *Thuốc* của Lỗ Tấn theo hai phương pháp cũ và mới để người đọc đối chiếu.

## PHỤ LỤC 1

### HƯỚNG DẪN CỦA SÁCH GIÁO VIÊN NGỮ VĂN 12 VỀ BÀI *THUỐC* LỖ TẤN

Mục tiêu bài học:

- Hiểu được *Thuốc* là hồi chuông cảnh báo sự mê muội đón hèn của người Trung Hoa vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX và sự cấp thiết phải có phương thuốc chữa bệnh cho quốc dân : làm cho người dân giác ngộ cách mạng và cách mạng gắn bó với người dân.
- Nắm được cách viết cô đọng, súc tích, giàu hình ảnh mang tính biểu tượng của Lỗ Tấn trong tác phẩm này.

#### I. Nội dung

##### 1) Đặc điểm bài học

Tác phẩm tiêu biểu của Lỗ Tấn là truyện vừa *AQ chính truyện*, trong đó tác giả đã xây dựng được một nhân vật điển hình bất hủ là AQ với căn bệnh thối rữa tượng trưng. Nhưng *AQ chính truyện* quá dài, chỉ có thể học trích đoạn, dễ gây tác dụng phụ cho HS. Chương trình chọn dạy *Thuốc* cũng thể hiện chủ trương chữa bệnh tinh thần của nhà văn, lại ngắn gọn, súc tích, HS có điều kiện tiếp thu trọn vẹn một chỉnh thể tác phẩm. (Theo các số liệu điều tra, GV ủng hộ việc chọn dạy *Thuốc* thay cho *AQ chính truyện*.)

*Thuốc* được xây dựng theo lối xen ngang mặt đời sống rất quen thuộc của Lỗ Tấn, chứ không theo lối xây dựng một số phận có trước có sau của truyền thống như *Câu phúc*, *Cố hương*,... Có thể còn đây là một bức tranh thu nhỏ về xã hội Trung Quốc tối tăm cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, với các đường nét xám xịt về hai cái chết (của thằng bé chết bệnh và của người cách mạng bị xử chém), về hai bà mẹ đau khổ, về chiếc bánh bao tẩm máu, về nghĩa địa mồ mả dày khít được phân ranh giới bởi một con đường mòn. Nhân vật nổi bật của truyện là đám đông quần chúng mê muội, nhà cách mạng Hạ Du chỉ ở tuyến sau và được giới thiệu qua đối thoại giữa đám đông quần chúng.

- Loại truyện này là một sáng tạo của Lỗ Tấn so với truyện ngắn truyền thống Trung Quốc, có ảnh hưởng của truyện ngắn phương Tây, thể hiện chủ trương “dùng cảm lấy về”, “tiêu hoá nhanh” của nhà văn.

- Đó là một truyện ngắn nhưng hàm chứa một nội dung lớn lao và sâu sắc – nói như nhà văn Nguyễn Tuân, là có kích thước của truyện dài. Nó đề cập đến mâu thuẫn dân tộc, mâu thuẫn thời đại. Nó khơi dậy nỗi ưu quốc ưu dân. Nó đánh trúng vào căn bệnh vô cảm trầm trọng của dân tộc.

- Đây cũng là tác phẩm hiện thực phê phán nhưng có yếu tố mới, có người gọi là hiện thực cách mạng. Nó không dẫn người đọc vào chỗ bế tắc, bi quan mà gọi những suy nghĩ tích cực, đưa đến cho người đọc niềm tin vào cuộc sống, vào tiền đồ của cách mạng. Mặc dù vậy, không nên quá cường điệu như một nhà phê bình Trung Quốc coi vòng hoa trên mộ Hạ Du là yếu tố khẳng định đây là một tác phẩm hiện thực xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, GV tuyệt đối không được nhầm lẫn coi Hạ Du là người cộng sản, coi hoạt động của Hạ Du là hoạt động cách mạng vô sản. Lúc này, Lỗ Tấn đã thấy được những hạn chế của cách mạng tư sản Tôn Trung Sơn, nhưng cần một cuộc cách mạng như thế nào mới giải phóng được dân tộc thì ông chưa rõ.

## 2) Trọng tâm bài học

Trung Quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là một con bệnh thập tử nhất sinh. Theo Lỗ Tấn, đó là do căn bệnh rã rời, cái tay không cảm nhận được nỗi đau của cái chân, lại luôn luôn hờ hững, tự đắc như anh chàng AQ. Theo ông, đó là do nhân dân thì mê muội mà cách mạng lại xa rời nhân dân. Sự rã rời ấy được biểu hiện tập trung ở cái bánh bao tẩm máu người cách mạng. Để làm rõ trọng tâm tác phẩm, GV nên tập trung phân tích hình ảnh cái bánh bao tẩm máu, hình ảnh quần chúng mê muội, hình ảnh Hạ Du, hình ảnh hai bà mẹ có con chết và hình ảnh vòng hoa.

## II. PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### 1) Phương pháp dạy học

- Phần *Tiểu dẫn*: thuyết trình kết hợp SGK.
- Phần *Văn bản*: thuyết trình kết hợp phát vấn theo tiến trình quy nạp:

### 2) Tiến trình tổ chức dạy học

Tuỳ khả năng đọc - hiểu của HS, GV phát vấn rồi kết luận về các vấn đề “Thuốc” theo ba phần : tác giả, tác phẩm; nhân vật Hạ Du; tính dân tộc và sắc thái mới mẻ của truyện.

#### a) Về tác giả

- Lỗ Tấn là nhà văn tiêu biểu cho thành tựu của văn học hiện đại (tính từ phong trào Ngũ tứ năm 1919 trở đi) đồng thời là nhà văn cách mạng vô sản. Tác phẩm của ông gồm truyện ngắn (3 tập), tạp văn (16 tập), thơ (75 bài),... Ngoài *Thuốc* Lỗ Tấn còn có những truyện nổi tiếng khắp thế giới như *AQ chính truyện*, *Câu phúc*, *Cố hương*, *Nhật kí người điên*, *Khổng Ất Kỉ*, *Tiểu thương những ngày đã mất*,...

- Lỗ Tấn là nhà văn đầu thế kỉ XX của nước Trung Hoa sau cuộc xâm lược của các nước đế quốc mà cụ thể là Chiến tranh thuốc phiện (1840). Sự xâm lược và chia cắt của các nước đế quốc (Nga, Nhật, Anh, Pháp, Đức,...) đã biến Trung Quốc thành một nước nửa phong kiến nửa thuộc địa, ốm yếu, què quặt, lạc hậu. Thanh niên Trung Quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX đều trăn trở tìm đường “cứu vong” cho dân tộc. Lỗ Tấn là một trong những người tiên phong đó. Tuổi trẻ ông đã nhiều lần đổi nghề để chọn một con đường cống hiến cho tương lai



của dân tộc : từ nghề khai mỏ đến hàng hải rồi nghề y và cuối cùng làm văn nghệ để thức tỉnh quốc dân đồng bào. Con đường gian nan để chọn ngành chọn nghề của Lỗ Tấn vừa mang đậm dấu ấn của lịch sử Trung Hoa thời cận hiện đại vừa nói lên tâm huyết của một người con ưu tú của dân tộc. Khi giảng dạy Lỗ Tấn, GV phải nói qua về bối cảnh lịch sử của Trung Quốc để giúp HS hiểu những trăn trở của nhà văn và từ đó hiểu tác phẩm cần học. Trung Quốc thời Lỗ Tấn khác xa Trung Quốc ngày nay.

- Lỗ Tấn được tôn vinh là “linh hồn dân tộc” nghĩa là biểu tượng của tâm hồn cao đẹp của người Trung Hoa, cũng có nghĩa ông là nhà văn chân chính là kĩ sư tâm hồn dân tộc. Ông chuyên vạch trần những thói hư tật xấu của nhân dân với mong muốn họ tự ý thức được “gót chân A-sin” của chính mình, tự phấn đấu vươn lên để tự cường dân tộc.

- Những năm 30 của thế kỉ XX, ông từng được đề cử làm ứng viên giải thưởng Nô-ben về văn học nhưng ông từ chối với lời tâm sự cùng bạn bè: “Nếu lấy tiền thưởng rồi không viết được gì hay hơn thì thật xấu hổ; chi bằng cứ sống nghèo khổ, không tiếng tăm gì nhưng nhân tâm mà hơn” (Lâm Chí Hạo, *Truyện Lỗ Tấn*). Năm 1981, nhân kỉ niệm 100 năm ngày sinh, ông được phong tước danh hiệu Danh nhân văn hoá nhân loại: Đó là sự đánh giá trân trọng và chính xác. Cần nhắc đến việc Bác Hồ thời trẻ thích đọc Lỗ Tấn bằng tiếng Trung Quốc và gợi ý HS trả lời câu hỏi: Vì sao Bác Hồ thích đọc Lỗ Tấn ?

#### b) Về tên truyện và mục đích sáng tác

*Thuốc* (nguyên văn *Dược* trong từ ghép *dược phẩm*) viết năm 1919 (tác giả 38 tuổi) sau *Nhật kí người điên* một năm và trước *AQ chính truyện*, *Cố hương* hai năm.

Tên truyện đã phản ánh một quá trình suy tư nặng nề của Lỗ Tấn - nhà văn được tôn vinh là “linh hồn dân tộc”. Đọc lại bài *Tựa viết lấy* in đầu tập *Gào thét* (viết năm 1922), chúng ta hiểu rõ động cơ sáng tác *Thuốc* và nhìn chung cả tập *Gào thét*. Tuổi thanh niên, nhờ học giỏi, Lỗ Tấn được học bổng sang du học ở Nhật. Ông thi vào Trường Cao đẳng Y khoa ở một thành phố hẻo lánh phương Bắc với giấc mộng “tốt nghiệp về nước sẽ chạy chữa cho những con bệnh vì ngu dốt bị lừa bịp mà chết như cha tôi, lúc chiến tranh thì sẽ xin vào quân y, mặt khác sẽ thôi thúc quốc dân đồng bào tin tưởng vào một cuộc Duy tân”. Hồi đó, người Trung Quốc tin rằng cuộc Duy tân của người Nhật bắt đầu từ môn y học phương Tây. Nhưng rồi nhân một lần xem phim thời sự giữa giờ học, “Tôi bất ngờ được gặp lại trên màn ảnh bao nhiêu đồng bào ruột thịt xa cách từ lâu. Một người bị trói ở giữa, xung quanh là những kẻ đứng xem, người nào người nấy thân thể khoẻ mạnh, nhưng về mặt thì đần độn”. Thế là năm học chưa hết, chàng sinh viên Y khoa Chu Thụ Nhân đã bỏ về Tô-ki-ô, “bởi vì từ đó tôi thấy học thuốc không phải là việc quan trọng nữa. Dân mà còn ngu muội, hèn nhát thì dù thân thể có khoẻ mạnh, cường tráng cũng chỉ có thể làm thú người mà người ta đem ra chém đầu thị chúng và thú người đứng xem thị chúng vô vị như thế kia mà thôi. Còn như đau ốm mà có phải chết đi ít nhiều thì chưa hẳn đã là bất hạnh. Cho nên điều chúng ta cần phải làm trước tiên là biến đổi tinh thần họ, và theo

tôi hồi đó, muốn biến đổi tinh thần họ, tất nhiên không gì bằng văn nghệ”. Làm văn nghệ, Lỗ Tấn đã tập trung “chọn đề tài từ cuộc sống của những người bất hạnh trong xã hội bệnh tật, với mục đích là lôi hết bệnh tật của họ ra, làm cho mọi người chú ý tìm cách chạy chữa” (*Vì sao tôi viết tiểu thuyết*). Điều cần lưu ý là nhà văn chỉ muốn “lôi hết bệnh tật của quốc dân”, đặc biệt là cái mà ông gọi là “liệt căn tính” (cái xấu căn bản) như tính thần AQ trong *AQ chính truyện*, như thói quen an phận cam chịu trong *Cầu phúc* và *Cố hương*, như thái độ dửng dưng, vô cảm trước sự hi sinh của những người đổ máu vì chính mình trong *Thuốc*. Nhà văn không có ý định và cũng không đặt ra vấn đề “bốc thuốc” cho xã hội.

Tên truyện chỉ có thể dịch là *Thuốc* (Trương Chính), *Vị thuốc* (Nguyễn Tuân) chứ không nên dịch là *Đơn thuốc* (Phan Khôi). Nhan đề truyện đã nói lên dụng ý khai sáng của nhà văn. Ít ra nó có ba tầng nghĩa:

- Tầng ngoài cùng là phương thuốc truyền thống chữa bệnh lao. Một phương thuốc u mê ngu muội giống hệt phương thuốc mà ông thầy lang bốc cho bố Lỗ Tấn bị bệnh phù thũng vời hai vị “không thể thiếu” là rễ cây mía kinh sương ba năm và một đôi đế đủ con đực con cái, một thang thuốc quái đản đã dẫn đến cái chết oan uổng của người bố thân yêu. “Bánh bao tẩm máu người” - chi tiết ấy cũng đã ám ảnh tâm hồn nhà khai sáng Lỗ Tấn từ rất lâu. Trong *Nhật kí người điên* viết trước *Thuốc* một năm, mượn lời người điên, tác giả đã nhắc đến chuyện: “Năm ngoái trên tỉnh có tên phạm nhân bị chém, còn có một người mắc bệnh lao, lấy bánh bao chấm máu ăn”. Bánh bao chấm máu người, nghe như chuyện thời trung cổ! Nhưng vẫn xảy ra nước Trung Hoa tri trệ, đình đốn và tự tha mãn. Vậy thì tầng nghĩa thứ nhất - nghĩa đen của tên truyện là: thuốc chữa bệnh lao. Bài thuốc mà bố mẹ thằng Thuyên nâng niu, trân trọng coi là thuốc tiên để cứu mạng thằng con mười đời độc đỉnh rốt cuộc không cứu được nó mà ngược lại đã giết chết nó. Với tầng nghĩa này, chủ đề tư tưởng của truyện chỉ có thể là chống mê tín dị đoan.

- Nhưng tên truyện còn có hàm nghĩa sâu xa hơn. Lỗ Tấn vốn là thầy thuốc, một thầy thuốc Tây học hần hoi, nhưng ông đã bỏ nghề để chữa bệnh tinh thần, để cứu rỗi tinh thần, để giác ngộ những người đang ngủ mê đứng lên làm chủ số phận. Cùng lúc với *Thuốc*, Lỗ Tấn viết bài tạp văn *Ngày nay chúng ta làm cha như thế nào?* Trong bài này, Lỗ Tấn đã lên án gay gắt chế độ gia trưởng nặng nề của Trung Quốc và đặt ra vấn đề phải để cho thế hệ trẻ có quyền độc lập suy nghĩ, quyền quyết định tương lai của mình, Chính bố mẹ thằng Thuyên đã áp đặt cho nó một phương thuốc quái quỷ, mà họ trân trọng như thuốc tiên. Rồi cả đám người trong quán trà cũng sai lầm một cách vô tư như vậy. Tên truyện do đó có một tầng nghĩa thứ hai, một tầng nghĩa sâu hơn, mang tính khai sáng, đó là thuốc này là thuốc độc, mọi người phải giác ngộ ra rằng cái gọi là thuốc chữa bệnh được sùng bái vốn là thuốc độc. Người Trung Quốc phải tỉnh giấc, không được “ngủ mê trong cái nhà hộp bằng sắt không có cửa sổ”.

- Liều thuốc độc ấy trở trêu thay lại được pha chế bằng máu của người cách mạng - một người cách mạng dửng dưng, hiên ngang, xả thân vì nghĩa lớn, đổ

máu cho sự nghiệp giải phóng nhân dân, trong đó có những người như bố mẹ thằng Thuyên, như ông Ba, như Cả Khang,... Thế mà những con người ấy lại dùng dung, mua máu người cách mạng để chữa bệnh chẳng khác gì mua máu súc vật. Sự trớ trêu này gợi cho người đọc nhiều suy nghĩ. Nó đặt một câu hỏi, bắt người đọc phải trả lời: vì đâu quần chúng mê muội như vậy? Trong bài tạp văn *Cát*, Lỗ Tấn đã nói đến bệnh rã rời của quốc dân, chẳng khác gì đĩa cát, rã rời đến mức “cái tay không cảm nhận được nỗi đau của cái chân”. Tên truyện do đó có một tầng nghĩa thứ ba: Phải tìm một phương thuốc làm cho quần chúng giác ngộ cách mạng và làm cho cách mạng gắn bó với quần chúng. Hiểu được tầng nghĩa thứ ba này chính là đã tiếp cận tư tưởng chủ đề của tác phẩm. Đó là: Đâu là phương thuốc chữa bệnh rã rời của quốc dân? Lỗ Tấn chỉ mới đặt câu hỏi, mà chưa có câu trả lời. Buổi nhận đường của Lỗ Tấn cũng trải qua biết bao gian nan, thậm chí khổ muộn. Mặc dù ông có đầy đủ quyết tâm và dũng khí. Mặc dù ông từng cảm nhận nỗi quạnh hiu cô đơn của dũng sĩ “múa kích một mình trên sa mạc”. Mặc dù ông vẫn tự cổ vũ: “Trên mặt đất vốn không có đường đi, người đi nhiều thì sẽ thành đường”. Nhưng cũng chính ông từng thấm thía nỗi đau: “Trên đời khổ nhất là tỉnh mộng rồi mà không có đường đi”.

### c) *Hạ Du - hình ảnh tượng trưng của cách mạng Tân Hợi*

Trên thực tế, cuộc cách mạng này có thành tích là đánh đổ chế độ phong kiến, nhưng cũng có nhiều nhược điểm: xa rời quần chúng, quần chúng không được tuyên truyền giác ngộ; mặt khác lại nửa vời, thay thang không đổi thuốc, cội rễ của chế độ phong kiến không bị đánh bật, đời sống xã hội không có gì thay đổi. Những điều này, Lỗ Tấn đã miêu tả một cách sinh động và hình tượng trong *AQ chính truyện*. Trong *Thuốc*, qua nhân vật Hạ Du, Lỗ Tấn đã bày tỏ sự kính trọng và lòng thương cảm sâu xa đối với những chiến sĩ tiên phong của cách mạng Tân Hợi. Trước tiên đó là bạn bè đồng hương Thiệu Hưng cùng ôm mộng cải tạo nhân sinh, cùng Đông Du sang Nhật để học hỏi công cuộc Duy tân, rồi gia nhập tổ chức cách mạng Đồng Minh hội của Tôn Trung Sơn, rồi về nước tuyên truyền cách mạng và bị khủng bố, bị tàn sát như Từ Tích Lân, Thu Cận đặc biệt là Thu Cận - nhà nữ cách mạng tiên phong thời cận đại, từng du học Nhật, tham gia cách mạng bị trục xuất về nước, lập tờ *Trung Quốc nữ báo* đầu tiên tuyên truyền bình đẳng nan nữ, chống phong kiến quân phiệt. Bà tham gia chuẩn bị khởi nghĩa với Từ Tích Lân rồi bị bắt và bị hành hình lúc 32 tuổi (1875 - 1907), nơi hành hình là Cổ Hiên Đình Khẩu trong thành Thiệu Hưng mà Lỗ Tấn cho thấp thoáng ẩn hiện trong tác phẩm.

Là nhà văn đã để hai phần ba tác phẩm nói về số phận phụ nữ Trung Quốc, đồng thời quan tâm sâu sắc đến sự vươn mình của phụ nữ, Lỗ Tấn đã không chỉ một lần nhắc đến Thu Cận. Số phận bi thảm của nhà nữ cách mạng trẻ tuổi này đã khắc sâu trong tâm khảm nhà văn. Nhưng Thu Cận cũng đồng thời là biểu tượng của cả một lớp thanh niên giác ngộ sớm thời bấy giờ. Trong truyện *Câu chuyện về cái đầu tóc*, Lỗ Tấn đã truy điệu cả, một lớp dũng sĩ “bôn ba trong vắng lặng” như vậy ông viết: “Có những thanh niên bôn ba vất vả mấy năm ròng, nhưng những viên đạn vô tình đã kết liễu đời họ; có những thanh niên ám sát quan lại, nhưng bắn không trúng, phải chịu một tháng khổ sai ở trong tù;

một số thanh niên khác thì đang ôm ấp chí hướng cao xa, nhưng rồi bỗng nhiên mất tích, đến xác của họ cũng không biết đâu”.

Truyện Hạ Du cũng là truyện Thu Cận và cả một lớp người cách mạng giác ngộ sớm, cô đơn và bị những người đang ngủ mê gọi là điên. Hạ Du nằm trong hệ thống các nhân vật giác ngộ sớm đi trước buổi bình minh mà quần chúng ngủ mê gọi là điên, như người điên trong *Nhật kí người điên*, người điên trong *Đèn không tắt*. Hạ Du dũng cảm, hiên ngang, xả thân vì nghĩa lớn nhưng lại rất cô đơn, không ai hiểu việc anh làm, đến nỗi mẹ anh cũng gào khóc kêu anh *chết oan*. Quần chúng mua máu anh làm thuốc chữa bệnh cũng là lẽ tự nhiên. Nhưng muốn thực hiện lí tưởng *trời đất nhà Thanh là của chúng ta* của Hạ Du thì phải làm gì? Nói cách khác, lúc này cách mạng giải phóng dân tộc phải là một cuộc cách mạng như thế nào thì Lỗ Tấn cũng chưa rõ. Ông đang hướng về Cách mạng tháng Mười Nga. Bài tạp văn *Thánh võ* (vua sáng nghiệp) viết năm 1918, trong đó ông nhiệt liệt ca ngợi Cách mạng tháng Mười Nga như là “bình minh của kỉ nguyên mới”, ca ngợi những dũng sĩ cách mạng “lấy máu đào dập tắt ngọn lửa, lấy xương thịt làm cùn gươm giáo” là một minh chứng. Trong *Thuốc*, ông để cho hai bà mẹ có con chết chém và con chết bệnh bước qua con đường mòn cổ hũu đến gặp nhau và cùng sững sờ trước vòng hoa trên mộ người cách mạng. Nhà văn vẫn vững tin vào tiền đồ cách mạng. Ông nói với mọi người rằng máu người tử tù đã thức tỉnh một bộ phận quần chúng; đã có người hiểu được cái chết vinh quang của họ và tâm nguyện bước tiếp bước chân khai phá của họ.

“Nhưng truyện không đặt nhân vật cách mạng vào vị trí chủ yếu mà chỉ đặt ở tuyến ngấm phía sau. Điều này có dụng ý sâu sắc: Khi quần chúng chưa giác ngộ thì máu của người cách mạng đổ ra thật vô nghĩa, không được ai chú ý. Truyện đặt số đông quần chúng chưa được giác ngộ vào vị trí chủ yếu để chỉ rõ rằng, mục đích của tác phẩm vẫn là vạch trần sự đầu độc của tư tưởng phong kiến, nhằm thức tỉnh quần chúng đang mê muội” (Lâm Chí Hạo, *Truyện Lỗ Tấn*).

*Thuốc* vừa là tiếng *gào thét* để “trợ uy cho những dũng sĩ đang bôn ba trong chốn quanh hiu”, vừa là sự bộc bạch tâm huyết của một ngòi bút lạc quan tin tưởng.

#### d) Vòng hoa và niềm lạc quan của tác giả

Trong lời tựa viết cho tuyển tập tự chọn và đặt tên là *Gào thét*, ông tâm sự: “Riêng về phần tôi, tôi vẫn cho trong hiện nay, tôi không còn phải là người có điều gì bức xúc, không nói ra không được, nhưng hoặc giả bởi vì chưa thể quên hết những nỗi quanh hiu, đau khổ của mình ngày trước, nên có lúc không thể gào thét lên mấy tiếng để an ủi những kẻ dũng sĩ đang bôn ba trong chốn quanh hiu, mong họ ở nơi tuyến đầu được vững tâm hơn... Nhưng đã gào thét thì tất nhiên phải gào thét theo lệnh tướng. Cho nên có lúc tôi không ngại viết những điều xa với sự thực Trong truyện *Thuốc* bỗng dung tôi thêm một vòng hoa trên nấm mộ Hạ Du, hay trong truyện *Ngày mai* tôi không kể chuyện chị Tư Thiên cuối cùng vẫn không nằm mộng thấy đứa con đã mất, bởi vì vị chủ tướng lúc

bấy giờ chủ trương không để cho người ta đi đến chỗ tiêu cực. Còn tôi, tôi cũng không muốn đem nỗi quạnh hiu mà mình cho là đau khổ lây sang những bạn trẻ đang ôm ấp mộng đẹp như tôi hồi niên thiếu...”

Đứng trước vòng hoa bất ngờ xuất hiện, bà mẹ người tử tù cứ lẩm bẩm một câu hỏi: “Thế này là thế nào?” Nhà văn Nguyễn Tuân đặc biệt trân trọng chi tiết này. Câu hỏi vừa nói lên sự bàng hoàng sững sốt, vừa ẩn giấu một niềm vui có người hiểu con mình (chứng cứ là liền sau đó bà mới gào khóc, rồi lại khấn cầu cho con qua chứng nghiệm) và hàm chứa một đòi hỏi phải có câu trả lời. Nguyễn Tuân viết: “Người đọc yên sao được trước những câu hỏi như thế... Hình như nhân vật truyện hỏi thẳng vào chính mình... Tôi đọc truyện *Thuốc* cách đây đã lâu và tồn tại mãi trong đầu câu hỏi của bà mẹ nước Tàu cũ. Cho đến một ngày gần đây, tôi đọc thơ ta từ miền Nam gửi ra... bài *Mồ anh hoa nở* của Thanh Hải... Tự nhiên tôi càng thấy mối liên quan thiêng liêng giữa hai sự kiện văn học vốn rất xa cách trong không gian và thời gian. Tôi cảm thấy như lời và ý thơ *Mồ anh hoa nở* (làm ra trong năm 1965) là để giải đáp trực tiếp cho bà mẹ Trung Quốc” (*Gửi Trung Quốc*).

Bài thơ của Thanh Hải lấy cảm hứng từ những bông hoa trên mộ người cộng sản trong những năm khủng bố trắng dưới chính quyền Ngô Đình Diệm miền Nam nước ta. Tác giả ca ngợi sự bất diệt của lí tưởng cách mạng khi nó bén rễ sâu trong lòng quần chúng. Một câu hỏi sau nửa thế kỉ đã được thực tế cách mạng trả lời.

#### *e) Tinh dân tộc và sắc thái mới mẻ của truyện*

Với một chủ đề tư tưởng như vậy, *Thuốc* đã có nội dung của một truyện dài. Nó dồn nén sự quan sát, nghiền ngẫm của nhà văn về xã hội Trung Quốc, về con người Trung Quốc, về con đường giải phóng dân tộc. Đó là một chủ đề sâu sắc, thể hiện phong cách của nhà văn - nhà tư tưởng Lỗ Tấn. Nguyễn Tuân có nhận xét rất đúng: “Văn phẩm của Lỗ Tấn gồm nhiều thể tài. Riêng về tiểu thuyết thì những truyện này thường mang cái hình thù truyện ngắn. Song có lẽ có những truyện của Lỗ Tấn - theo thiện nghĩ của tôi, về danh và hình thì gọi là truyện ngắn, nhưng bản chất đúng là cốt truyện dài... Ở đây tôi muốn nói đến một số truyện ngắn rất cô đúc của Lỗ Tấn có thể gọi đến không khí truyện dài, nó tiềm tàng một sinh lực đòi hỏi sự phát triển, nó gợi đến bút pháp truyện dài và kích thích kĩ thuật truyện dài (*Truyện ngắn Lỗ Tấn và phim truyện Trung Hoa*).

Tóm lại, đó là sự cô đọng súc tích truyền thống của truyện cổ Trung Hoa mà Lỗ Tấn đã dày công nghiên cứu trong công trình *Trung Quốc tiểu thuyết sử lược* cũng như trong *Tuyển tập truyện kì Đường Tống* mà ông ưa thích. Nhận xét của Nguyễn Tuân cũng gặp gỡ nhận xét của nhà tiểu thuyết nổi tiếng thời Ngũ tứ của Trung Quốc là Mao Thuấn. ông cho rằng: Lỗ Tấn chỉ viết có mấy chục truyện ngắn, nhưng mỗi truyện một kiểu tạo nên một di sản đồ sộ và độc đáo. Có thể thấy, từ cách đặt tên cho đến cách dẫn truyện, đến kết cấu tác phẩm đã toát lên đặc điểm thi pháp Lỗ Tấn. Đó là sự dung dị, trầm lắng và sâu sắc. Cốt truyện thật đơn giản. Theo Nguyễn Tuân, đó là câu chuyện một số người tìm thuốc, bán

thuốc và uống thuốc. Thật dung dị, đơn sơ như tranh mực nước (thủy mặc) Trung Hoa, chỉ có hai màu đen trắng với các sắc độ đậm nhạt khác nhau, một bức tranh gần gũi với cuộc sống đời thường như xảy ra đâu đây ở một thị trấn hẻo lánh của nước Trung Quốc xưa cũ u ám nặng nề. Không gian nghệ thuật cũng dung dị. Một quán trà nghèo nàn, một pháp trường vắng vẻ, một bãi tha ma mộ dày khít với một con đường mòn mờ ảo. Không gian nghệ thuật không hề gợi lên vẻ rộng lớn siêu phàm như trong *Tam quốc*, *Thủy hử* hay li kì huyền ảo như *Tây du kí*, rùng rợn ma mị như *Liêu trai chí dị* mà rất hiện thực. Có cái gì trầm lắng, tĩnh lặng, chất chứa nỗi niềm.

Nhưng thời gian nghệ thuật thì có tiền triển. Hai cảnh đầu xảy ra vào mùa thu, cảnh sau vào mùa xuân, đúng Tết Thanh minh năm sau. Theo Kim Thánh Thán, thu là buổi chiều của năm, là sự thu vén để kết thúc. Mùa thu lá vàng rơi để tích nhựa qua đông, đón xuân đâm chồi nảy lộc. Thu cũng là mùa trầm quyết chấm hết thời gian, năm đó của tử tù. Cái chết của hai người con, một chết chém, một chết bệnh cũng như hai chiếc lá rời cành để tích nhựa cho một mùa xuân hi vọng cũng giống như sự gieo mầm. Đến mùa Thanh minh, hai bà mẹ xa lạ với nhau đã bước qua con đường mòn để tìm đến nhau. Cần phải nói thêm rằng Lỗ Tấn là nhà văn Trung Quốc viết truyện theo lối phương Tây đầu tiên (Hạ Chí Thanh). Ông chủ trương “dững cảm lấy về”, “tiêu hoá nhanh” những phương thức, phương pháp mới mẻ của phương Tây, dung hoà với ưu điểm truyền thống của Trung Quốc. Ở ông, sự kế thừa dung hợp sự cách tân mà không coi nhẹ bên nào. Có thể thấy ảnh hưởng của bút pháp trường phái chủ nghĩa biểu hiện và chủ nghĩa tượng trưng trong *Thuốc*, *Đèn không tắt*, *Nhật kí người điên* và đặc biệt trong tập tạp văn *Cỏ dại*.

## PHỤ LỤC 2

### GIÁO ÁN BÀI “THUỐC” DẠY THEO CÁCH TRUYỀN THÔNG, THEO HƯỚNG DẪN CỦA SÁCH GIÁO VIÊN

#### THUỐC (Lỗ Tấn)

##### A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

- *Về kiến thức:* Hiểu được *Thuốc* là hồi chuông cảnh báo về sự mê muội, đón hèn của người Trung Hoa vào cuối thế kỉ XIX và sự cấp thiết phải có phương thuốc chữa bệnh cho quốc dân : làm cho người dân giác ngộ cách mạng và cách mạng gắn bó với nhân dân.
- *Về kĩ năng:* Nắm được cách viết cô đọng, súc tích, giàu hình ảnh mang tính biểu tượng của Lỗ Tấn trong tác phẩm này.
- *Về thái độ:* Một dân tộc chưa ý thức được “bệnh tật” của chính mình và chưa có được ánh sáng tư tưởng cách mạng, dân tộc đó vẫn chìm đắm trong mê muội.

##### B. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: Thiết kế bài giảng; SGK; SGV...
- HS: SGK; Bài soạn...

##### C. CÁCH THỨC TIẾN HÀNH

- Các PP đọc hiểu ; đọc diễn cảm.
- Các PP phân tích, bình giảng, dạy học nêu vấn đề, thảo luận nhóm.

##### D. TIẾN TRÌNH LỚN LỚP

- Ôn định tổ chức
- Kiểm tra bài cũ
- Dạy bài mới

<i>Hoạt động của thầy và trò</i>	<i>Nội dung cần đạt</i>
Hoạt động 1: Tổ chức tìm hiểu chung	I. TÌM HIỂU CHUNG
* Mục tiêu: * Tổ chức thực hiện: 1. HS đọc mục <i>Tiểu dẫn</i> , kết hợp với những hiểu biết cá nhân để giới thiệu những nét chính về Lỗ Tấn. GV gợi ý: - Tiểu sử, con người? - Vị trí của Lỗ Tấn trong văn học Trung Quốc? - Con đường gian nan để	1. Tác giả + Lỗ Tấn (1881-1936) tên thật là Chu Thụ Nhân, quê ở phủ Thiệu Hưng, tỉnh Chiết Giang, miền Đông Nam Trung Quốc. Ông là nhà văn cách mạng lỗi lạc của Trung Quốc thế kỉ XX. “Trước Lỗ Tấn chưa hề có Lỗ Tấn; sau Lỗ Tấn có vô vàn Lỗ Tấn” (Quách Mạt Nhược) + Tuổi trẻ của Lỗ Tấn đã nhiều lần đổi nghề để tìm một con đường cống hiến cho dân tộc: từ nghề khia mỏ đến hàng hải rồi nghề y, cuối cùng làm văn nghệ để thức tỉnh quốc dân đồng bào.

<p>chọn ngành nghề của Lỗ Tấn? - Quan điểm sáng tác văn nghệ của Lỗ Tấn?</p>	<p>Con đường gian nan để chọn ngành nghề của Lỗ Tấn vừa mang đậm dấu ấn lịch sử Trung Hoa thời cận hiện đại, vừa nói lên tâm huyết của một người con ưu tú của dân tộc. + Quan điểm sáng tác văn nghệ của Lỗ Tấn được thể hiện nhất quán trong toàn bộ sáng tác của ông: phê phán những căn bệnh tinh thần khiến cho quốc dân mê muội, tự thoả mãn “ngủ say trong một cái nhà hộp bằng sắt không có cửa sổ”.</p>
	<p>+ Tác phẩm chính: <i>AQ chính truyện</i> (Kịch tác của văn học hiện đại Trung Quốc và thế giới), các tập <i>Gào thét</i>, <i>Bàng hoàng</i>, <i>Truyện cũ viết theo lối mới</i>, hơn chục tập tạp văn có giá trị phê phán, tính chiến đấu cao.</p>
<p>2. GV nêu câu hỏi: Tác phẩm <i>Thuốc</i> được sáng tác trong hoàn cảnh nào? - HS đọc <i>Tiểu dẫn</i>, kết hợp những hiểu biết cá nhân để trình bày.</p>	<p>2. Hoàn cảnh sáng tác truyện <i>Thuốc</i> <i>Thuốc</i> được viết năm 1919, đúng vào lúc cuộc vận động Ngũ tứ bùng nổ. Đây là thời kì đất nước Trung Hoa bị các đế quốc Anh, Nga, Pháp, Đức, Nhật xâm xé. Xã hội Trung Hoa biến thành nửa phong kiến, nửa thuộc địa, nhưng nhân dân lại an phận chịu nhục. “Người Trung Quốc ngủ mê trong một cái nhà hộp bằng sắt không có cửa sổ” (Lỗ Tấn). Đó là căn bệnh đờn hèn, tự thoả mãn, cản trở nghiêm trọng con đường giải phóng dân tộc. Chính nhà cách mạng lỗi lạc thời này là Tôn Trung Sơn cũng nói: “Trung Quốc ấy với một thông điệp: Người Trung Quốc là một con bệnh trầm trọng”. <i>Thuốc</i> đã ra đời trong bối cảnh ấy với một thông điệp: cần suy nghĩ nghiêm khắc về một phương thuốc để cứu dân tộc.</p>
<p>Hoạt động 2: Tổ chức đọc - hiểu văn bản</p>	<p>II. ĐỌC - HIỂU</p>
<p>* Mục tiêu: * Tổ chức thực hiện: 1. GV gợi ý cho học sinh tìm hiểu bố cục tác phẩm (hãy đặt tiêu đề cho 4 phần của truyện</p>	<p>1. Bố cục + <i>Phần I</i>: Thuyên mắc bệnh lao. Mẹ Thuyên đưa tiền cho chồng ra chỗ hành hình người cộng sản mua bánh bao tẩm máu về chữa bệnh cho con (Mua thuốc)</p>



<p>ngắn). HS đọc và tóm tắt tác phẩm, thảo luận và trình bày trước lớp.</p>	<p>+ <i>Phần II</i>: Thuyên ăn cái bánh bao đẫm máu nhưng vẫn ho. Thuyên nghe tim mình đập mạnh không sao cầm nổi, đưa tay vuốt ngực, lại một cơn ho (Uống thuốc) + <i>Phần III</i>: Cuộc bàn luận trong quán trà về thuốc chữa bệnh lao, về tên “giặc” Hạ Du (Bàn về thuốc) + <i>Phần IV</i>: Nghĩa địa vào dịp tiết Thanh minh. Hai người mẹ trước hai nấm mồ: một của người chết bệnh, một chết vì nghĩa ở hai khu vực, ngăn cách bởi một con đường mòn (Hậu quả của thuốc)</p>
<p>2. HS thảo luận về ý nghĩa nhan đề truyện và hình tượng chiếc bánh bao tẩm máu người?</p> <p><i>GV gợi dẫn</i>: Nghĩa đen, nghĩa hàm ẩn của nhan đề? Liên tưởng giữa nhan đề (Thuốc) với chiếc bánh bao tẩm máu?</p>	<p>2. Ý nghĩa nhan đề truyện và hình tượng chiếc bánh bao tẩm máu</p> <p>- <i>Nhan đề "Thuốc"</i></p> <p>+ Thuốc, nguyên văn là "Dược" (trong từ ghép Dược phẩm), phản ánh một quá trình suy tư nặng nề của Lỗ Tấn (động cơ và mục đích đổi nghề của Lỗ Tấn). Nhận thức rõ thực trạng nhận thức của người dân Trung Quốc thời bấy giờ “ngu muội và hèn nhát”, nhà văn không có ý định và cũng không đặt ra vấn đề bốc thuốc cho xã hội mà chỉ muốn “lôi hết bệnh tật của quốc dân, làm cho mọi người chú ý và tìm cách chạy chữa”. Tên truyện chỉ có thể dịch là <i>Thuốc (Trương Chính)</i>. Vị thuốc (Nguyễn Tuân) chứ không thể dịch là Đơn thuốc (Phan Khải). Nhan đề truyện có nhiều nghĩa.</p> <p>+ Tầng nghĩa ngoài cùng là phương thuốc truyền thống chữa bệnh lao. Một phương thuốc u mê ngu muội giống hệt phương thuốc mà ông thầy lang bốc cho bố Lỗ Tấn bị bệnh phù thũng với hai vị “không thể thiếu” là rễ cây nửa kinh sương ba năm và một đôi dế đủ con đực, con cái dẫn đến cái chết oan uổng của ông cụ.</p> <p>+ <i>Hình tượng chiếc bánh bao tẩm máu</i></p> <p>“<i>Bánh bao tẩm máu người</i>”, nghe như chuyện thời trung cổ nhưng vẫn xảy ra ở nước Trung Hoa tri trệ. Tầng nghĩa thứ nhất - nghĩa đen của tên truyện là: thuốc chữa bệnh lao. Thứ mà ông bà Hoa Thuyên xem là “tiên dược” để cứu mạng thằng con “muời đời độc đĩnh” đã không cứu được nó mà ngược lại đã giết chết nó - đó là thứ</p>

	thuốc mê tén.
<p><i>Câu hỏi gợi ý:</i> Tại sao không phải là chiếc bánh bao tẩm máu người khác mà lại phải tẩm máu người cách mạng Hạ Du?</p>	<p>+ Trong truyện, bố mẹ thằng Thuyên đã áp đặt cho nó một phương thuốc quái gở. Và cả đám người trong quán trà cũng cho rằng đó là thứ thuốc tiên. Như vậy, tên truyện còn hàm nghĩa sâu xa hơn, mang tính khai sáng: đây là thứ thuốc độc, mọi người cần phải giác ngộ ra rằng cái gọi là thuốc chữa bệnh lao được sùng bái là một thứ thuốc độc.</p> <p>Người Trung Quốc cần phải tỉnh giấc, không được ngủ mê trong cái nhà hộp bằng sắt không có sửa số.</p> <p>+ Chiếc bánh bao - liều thuốc độc lại được pha chế bằng máu của người cách mạng - một người xả thân vì nghĩa, đổ máu cho sự nghiệp giải phóng nông dân... Những người dân ấy (bố mẹ thằng Thuyên, ông Ba, cả Khang...) lại đứng đưng, mua máu người cách mạng để chữa bệnh.... Với hiện tượng chiếc bánh bao tẩm máu Hạ Du, Lỗ Tấn đã đặt ra một vấn đề hết sức hệ trọng là ý nghĩa của hi sinh. Tên truyện vì thế mang tầng nghĩa thứ ba: Phải tìm một phương thuốc làm cho quần chúng giác ngộ cách mạng và làm cho cách mạng gắn bó với quần chúng.</p>
<p>3. Gv dẫn dắt vào câu chuyện bàn luận trong quán trà về Hạ Du và yêu cầu HS phân tích ý nghĩa cuộc bàn luận đó.</p> <p>HS thảo luận nhóm, cử đại diện trình bày</p>	<p>3. Ý nghĩa cuộc bàn luận trong quán trà về Hạ Du</p> <p>+ Chủ đề bàn luận của những người trong quán trà của lão Hoa trước hết là công hiệu của “thứ thuốc đặc biệt” - chiếc bánh bao tẩm máu người.</p> <p>+ Từ việc bàn về công hiệu của chiếc bánh bao tẩm máu Hạ Du chuyển sang bàn về bản thân nhân vật Hạ Du là diễn biến tự nhiên, hợp lí.</p> <p>+ Người tham gia bàn luận tán thưởng rất đông song phát ngôn chủ yếu vẫn là tên đao phủ Cả Khang, ngoài ra còn một người có tên kèm theo đặc điểm (cậu Năm gù) và hai người chỉ có đặc điểm (“Người trâu hoa râu”, “anh chàng hai mươi tuổi”).</p> <p>+ Những lời bàn luận ấy, Lỗ Tấn đã cho ta thấy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ mặt tàn bạo, thô lỗ của Cả Khang</li> <li>- Bộ mặt lạc hậu của dân chúng Trung Quốc</li> </ul>

	<p>đương thời. - Lòng yêu nước của người chiến sĩ cách mạng Hạ Du.</p>
<p>4. GV dẫn dắt: Không gian nghệ thuật của truyện là tù hãm, ảm mốc, bế tắc, nhưng thời gian thì có tiến triển. Từ mùa thu “trảm quyết” đến mùa xuân thanh minh đã thể hiện mạch suy tư lạc quan của tác giả. HS tìm hiểu ý nghĩa của hình ảnh vòng hoa trên mộ Hạ Du?  HS làm việc cá nhân, phát biểu ý kiến</p>	<p>4. Không gian, thời gian nghệ thuật và ý nghĩa của chi tiết vòng hoa trên mộ Hạ Du + Câu chuyện xảy ra trong 2 buổi sớm vào hai mùa thu, mùa xuân có ý nghĩa không tượng trưng. Buổi sáng đầu tiên có 3 cảnh: cảnh sáng tinh mơ đi mua bánh bao chấm máu người, cảnh pháp trường và cảnh cho con ăn bánh, cảnh quán trà.... Ba cảnh gần như liên tục, diễn ra trong mùa thu lạnh lẽo. Bối cảnh quán trà và đường phố là nơi tụ tập của nhiều loại người do đó hình dung được dư luận và ý thức xã hội. Buổi sáng cuối cùng là vào dịp tết Thanh minh- mùa xuân tảo mộ. Mùa thu lá rụng, mùa xuân đâm chồi nảy lộc, gieo mầm. + Vòng hoa trên mộ Hạ Du: Có thể xem vòng hoa là cực đối lập của “chiếc bánh bao tẩm máu”. Phủ định vị thuốc là bằng chiếc bánh bao tẩm máu, tác giả mơ ước tìm kiếm một vị thuốc mới- chữa được cả những bệnh tật về tinh thần cho toàn xã hội với điều kiện tiên quyết là mọi người phải giác ngộ cách mạng, phải hiểu rõ “ý nghĩa của sự hi sinh” của những người cách mạng. + Nhờ chi tiết vòng hoa trên mộ Hạ Du chủ đề tư tưởng tác phẩm mới được thể hiện trọn vẹn, nhờ đó mà không khí của truyện vốn rất u buồn tăm tối song điều mà tác giả đưa đến cho người đọc không phải là tư tưởng bi quan.</p>
<p>Hoạt động 3: Tổ chức tổng kết * Mục tiêu: * Tổ chức thực hiện: HS nhận xét, đánh giá chung về giá trị của tác phẩm</p>	<p>III. KẾT LUẬN Với cốt truyện đơn giản, cách viết cô đọng, giàu hình ảnh mang tính biểu tượng, <i>Thuốc</i> của Lỗ Tấn thể hiện một nội dung sâu sắc: một dân tộc chưa ý thức được “bệnh tật” của chính mình và chưa có được ánh sáng tư tưởng cách mạng, dân tộc đó vẫn chìm đắm trong mê muội.</p>

E. HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC : Học bài cũ - Soạn bài mới.

GIÁO ÁN BÀI “THUỐC”  
DẠY THEO ĐỀ NGHỊ CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM NÀY

**THUỐC (Lỗ Tấn)**

**A. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

1. *Về kiến thức* : Hiểu được *Thuốc* là hồi chuông cảnh báo về sự mê muội, đờn hèn của người Trung Hoa vào cuối thế kỉ XIX và sự cấp thiết phải có phương thuốc chữa bệnh cho quốc dân : làm cho người dân giác ngộ cách mạng và cách mạng gắn bó với nhân dân.

2. *Về kĩ năng* : Nắm được cách viết cô đọng, súc tích, giàu hình ảnh mang tính biểu tượng của Lỗ Tấn trong tác phẩm.

3. *Về thái độ* : Suy ra thông điệp : một dân tộc chưa ý thức được “bệnh tật” của chính mình và chưa có được ánh sáng tư tưởng cách mạng, dân tộc đó vẫn chìm đắm trong mê muội.

**B. PHƯƠNG TIỆN THỰC HIỆN**

- SGK Ngữ văn 12
- Thiết kế bài học

**C. CÁCH THỨC TIẾN HÀNH**

- Các PP đọc hiểu ; đọc diễn cảm, qui nạp kiến thức.
- Các PP phân tích, bình giảng, dạy học nêu vấn đề, thảo luận nhóm.

**D. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP**

- Ổn định tổ chức
- Kiểm tra bài cũ
- Dạy bài mới

<i>Hoạt động của GV - HS</i>	<i>Yêu cầu cần đạt</i>
<b>TIẾT 1</b>	
<b>- Hoạt động 1</b> : Tổ chức tìm hiểu chung + <b>HS đọc mục <i>Tiểu dẫn</i></b> , kết hợp với những hiểu biết cá nhân để giới thiệu những nét chính về Lỗ Tấn. + GV tóm tắt ngắn gọn các ý chính cần thiết	<b>I. TÌM HIỂU CHUNG</b> 1. Tác giả Lỗ Tấn 2. Hoàn cảnh sáng tác truyện <i>Thuốc</i>

<p>- <b>Hoạt động 2</b> : Tổ chức đọc hiểu văn bản</p>	<p><b>II. ĐỌC - HIỂU</b></p>
<p>GV gợi ý cho học sinh tìm hiểu bố cục tác phẩm : Bố cục - 4 phần, gắn với hình ảnh “chiếc bánh bao” (<i>Mua bánh &gt; Ăn bánh &gt; Bàn về bánh &gt; So sánh những ngôi mộ với bánh</i>)</p> <p>- <b>HS đọc phần I, II</b> và thảo luận về hình tượng <i>chiếc bánh bao tâm máu người</i>.</p>	<p><i>1. Phần I, II : Tập trung vào ý nghĩa của hình tượng “chiếc bánh bao tâm máu người”.</i></p> <p>(1) Phân tích hành động, thái độ, tâm lí của vợ chồng lão Hoa khi đi mua bánh - mua thuốc (chiếc bánh bao tâm máu người), khi cho thằng Thuyên uống thuốc (ăn chiếc bánh bao) với niềm tin con mình sẽ khỏi bệnh.</p> <p>(2) Nhân vật thằng Thuyên, người ăn bánh : không nói lời nào ; xuất hiện lần đầu bằng “một cơn ho”... lặp lại nhiều lần rồi kết thúc cũng bằng chi tiết ấy ... Hình dáng ngồi ăn cơm ... Đặc biệt, nhân vật này dường như quá “ngoan ngoãn hiền lành” , bảo ăn thì ăn, bảo uống thì uống, bảo nằm thì nằm, <i>không hề hé răng nửa lời</i>, cứ làm theo ý muốn của cha mẹ ... Nhưng sự ngoan ngoãn theo sự sắp đặt của cha mẹ cũng không cứu được nó...</p> <p>- <i>Ám chỉ căn bệnh áp đặt phong kiến gia trưởng tồn tại hàng nghìn năm, giờ đây đã trở thành vô dụng, vô nghĩa.</i></p>
<p style="text-align: center;"><b>TIẾT 2</b></p>	
<p>- <b>HS đọc phần III</b> và thảo luận về các nhân vật trong quán trà, bàn luận về thuốc, cam đoan về khả năng chữa trị bệnh lao của chiếc bánh bao tâm máu người.</p>	<p><i>2. Phần III : Tập trung vào nhân vật “đám đông” trong quán trà.</i></p> <p>(1) Phân tích thái độ, lời nói của số đông người trong quán trà (người râu hoa râm, cậu Năm Gù, người mặt thịt ngang phè, bác Cả Khang,...) bàn luận về thuốc, cam đoan về khả năng chữa trị bệnh lao của chiếc bánh bao tâm máu người ; khác nhau về chuyện giao nộp người cách mạng để lĩnh thưởng, về cái chết của người cách mạng,...</p>

<p>- HS xác định các đặc điểm tính cách của nhân vật Hạ Du</p>	<p>(2) Hình ảnh gián tiếp - người CSCM Hạ Du : Đó là người chiến sĩ cách mạng tiên phong, kiên cường dũng cảm, không sợ khó khăn gian khổ, không sợ chết, sắp bị tử hình vẫn tuyên truyền CM... Nhưng do thiếu kinh nghiệm, HD lại mắc một căn bệnh, một sai lầm “chết người” : Anh không biết dựa vào quần chúng để làm CM, anh làm CM mà không ai hiểu, thậm chí còn hiểu lầm; mẹ anh chỉ biết cái chết của con mình là “chết oan” ...</p> <p>- <i>Nhân dân và người CM không hiểu nhau, họ cùng mắc “căn bệnh rã rời của quốc dân”, “nhân dân thì ngủ say trong cái nhà hộp bằng sắt, còn người CSCM thì bôn ba trong chốn quanh hiu”.</i></p>
<p>- HS tìm hiểu ý nghĩa của hình ảnh vòng hoa trên mộ Hạ Du</p>	<p>3. <i>Phần IV : Hình ảnh vòng hoa trên mộ Hạ Du.</i></p> <p>(1) <i>Vòng hoa trên mộ Hạ Du:</i> Có thể xem vòng hoa là cực đối lập của “chiếc bánh bao tâm máu”. Phủ định vị thuốc là bằng chiếc bánh bao tâm máu, tác giả mơ ước tìm kiếm một vị thuốc mới- chữa được cả những bệnh tật về tinh thần cho toàn xã hội với điều kiện tiên quyết là mọi người phải giác ngộ cách mạng, phải hiểu rõ “ý nghĩa của sự hi sinh” của những người cách mạng.</p> <p>- Nhờ chi tiết vòng hoa trên mộ Hạ Du, chủ đề tư tưởng tác phẩm mới được thể hiện trọn vẹn : Mong mỏi về sự thức tỉnh của quần chúng qua hình tượng này.</p>
<p>- Không gian nghệ thuật của truyện là tù hãm, âm mịt, bế tắc, nhưng thời gian thì có tiến triển. Từ mùa thu “trăm quyết” đến mùa xuân thanh minh đã thể hiện mạch suy tư lạc quan của tác</p>	<p>(2) <i>Không gian, thời gian nghệ thuật của truyện :</i></p> <p>- Không gian nghệ thuật cũng dung dị. Một quán trà nghèo nàn, một pháp trường vắng vẻ, một bãi tha ma mộ dày</p>

giả.	<p>khít với một con đường mòn mờ ảo. Không gian nghệ thuật không hề gọi lên vẻ rộng lớn siêu phàm như trong <i>Tam quốc</i>, <i>Thủy hử</i> hay li kì huyền ảo như <i>Tây du kí</i>, rùng rợn ma mị như <i>Liêu trai chí dị</i> mà rất hiện thực. Có cái gì trầm lắng, tĩnh lặng, chất chứa nỗi niềm.</p> <p>- Nhưng thời gian nghệ thuật thì có tiến triển. Hai cảnh đầu xảy ra vào mùa thu, cảnh sau vào mùa xuân, đúng Tết Thanh minh năm sau. Theo Kim Thánh Thán, thu là buổi chiều của năm, là sự thu vén để kết thúc. Mùa thu lá vàng rơi để tích nhựa qua đông, đón xuân đâm chồi nảy lộc. Thu cũng là mùa trảm quyết chấm hết thời gian, năm đó của tử tù. Cái chết của hai người con, một chết chém, một chết bệnh cũng như hai chiếc lá rời cành để tích nhựa cho một mùa xuân hi vọng cũng giống như sự gieo mầm. Đến mùa Thanh minh, hai bà mẹ xa lạ với nhau đã bước qua con đường mòn để tìm đến nhau...</p>
	<p><i>* Nghệ thuật</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình ảnh, ngôn từ giàu tính biểu tượng</li> <li>- Lối dẫn chuyện nhẹ nhàng, tự nhiên mà sâu sắc, lôi cuốn.</li> </ul>
<p><b>Hoạt động 3 :</b> Tổ chức tổng kết HS nhận xét, đánh giá chung về giá trị của tác phẩm</p>	<p><b>III. TỔNG KẾT</b></p> <p>Với cốt truyện đơn giản, cách viết cô đọng, giàu hình ảnh mang tính biểu tượng, <i>Thuốc</i> của Lỗ Tấn thể hiện một nội dung sâu sắc: <i>một dân tộc chưa ý thức được “bệnh tật” của chính mình và chưa có được ánh sáng tư tưởng cách mạng, dân tộc đó vẫn chìm đắm trong mê muội.</i></p>
<p><b>Hoạt động 4 :</b> Hướng dẫn học sinh tự học</p>	

1. Vì sao tác phẩm có nhan đề là “Thuốc” ?
2. Cảm nhận về một số hình tượng nổi bật trong truyện : Hình tượng chiếc bánh bao đẫm máu ; hình tượng nhân vật Hạ Du ; hình tượng vòng hoa trên mộ ...
3. Cách viết của Lỗ Tấn trong tác phẩm này có gì đặc biệt ?